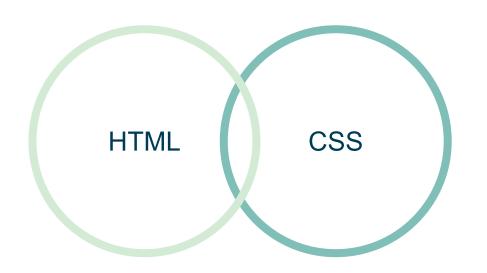
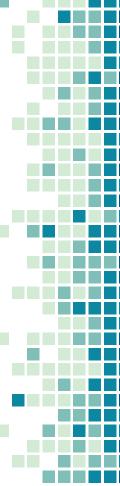
Giới thiệu về HTML & CSS







Giới thiệu về HTML

- HTML là viết tắt của Hyper Text Markup Language (ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản).
- HTML mô tả cấu trúc của website.



Giới thiệu về CSS

- CSS là viết tắt của Cascading Style Sheets.
- CSS mô tả cách các HTML elements được hiển thị trên website (màu sắc, kích thước, font chữ, ...).



Cấu trúc file HTML



Cấu trúc file HTML

- <!DOCTYPE html> khai báo phiên bản HTML.
- <html> là root element của file HTML.
- <head> chứa phần khai báo ban đầu về title, CSS, Javascript...
- <title> khai báo tiêu đề của website.
- <body> chứa nội dung của website.
- <h1> khai báo tiêu đề trong nội dung website.

HTML Comments

Bạn có thể thêm comments vào file HTML bằng cách sử dụng syntax sau:

```
<!-- This is a comment -->
```



HTML Elements

HTML element được khai báo bằng thẻ "bắt đầu", nội dung và thẻ "kết thúc".

```
<tagname>Content goes here...</tagname>
```

<h1>My First Heading</h1>



Các HTML Elements thông dụng

- Heading: tiêu đề hoặc phụ đề mà bạn muốn hiển thị trên website.
 - <h1>The most important heading</h1>
 - <h6>The least important heading</h6>
- Paragraphs: khai báo đoạn văn bản.
 - This is a paragraph.

Các HTML Elements thông dụng

- Bold text
- <i> Italic text
- <mark> Marked text
- Deleted text
- <ins> Inserted text

HTML Attributes

- Tất cả HTML elements đều có attributes.
- Attributes cung cấp thêm thông tin về elements.
- Attributes luôn được khai báo trong tag "bắt đầu".
- Attributes thường được khai báo với tên và giá trị: tên="giá trị".

```
<img src="image.jpg" alt="Image" width="500" height="500">
<a href="https://www.youtube.com">Youtube</a>
```

Các HTML Attributes thông dụng

 Styles: được sử dụng để thêm style vào element như màu sắc, font, kích thước, ...

```
Style
```

- Class: được sử dụng để chỉ định class cho HTML element.
- Id: được sử dụng để chỉ định id cho HTML element.

THANKS!

